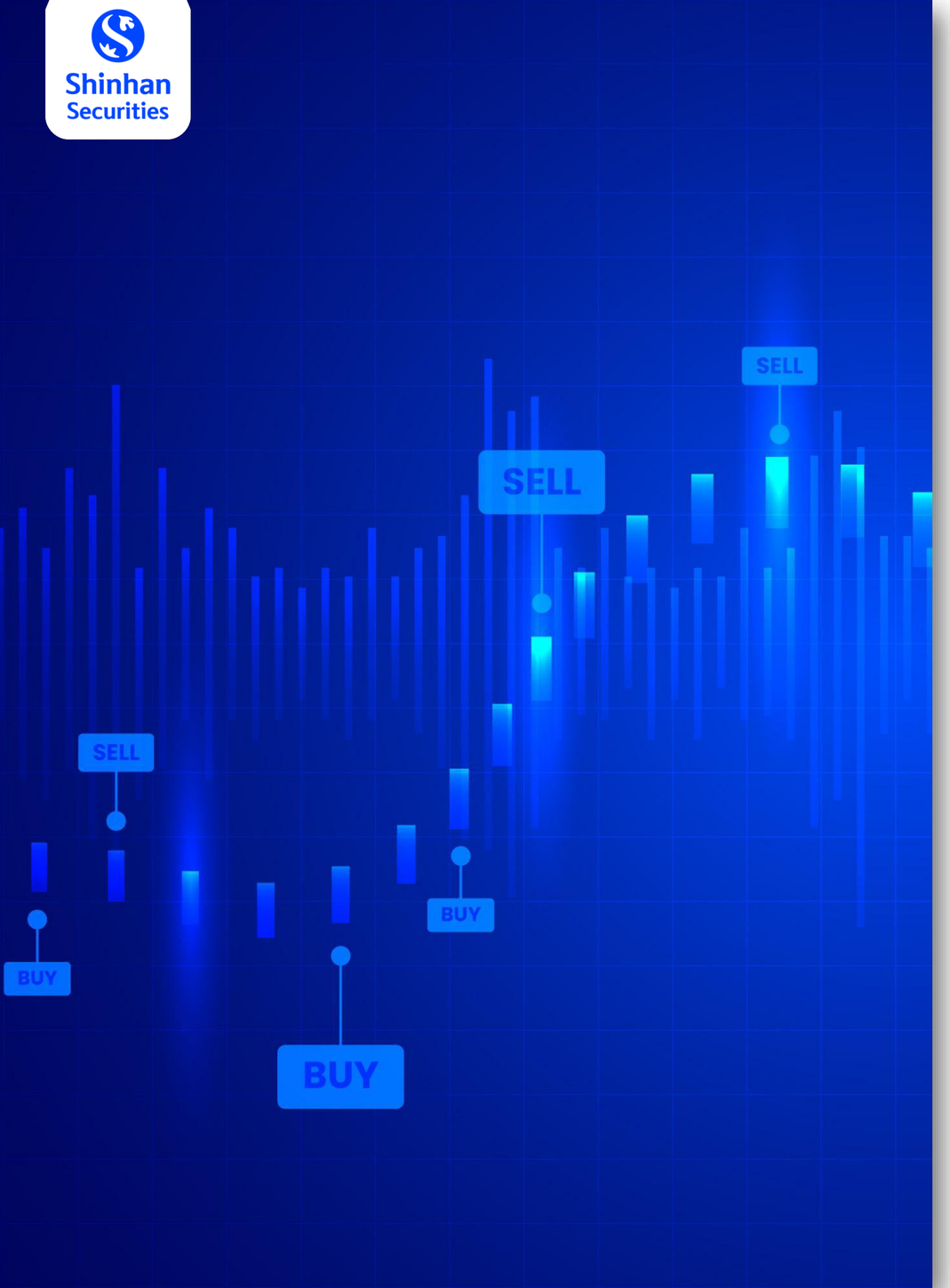


MORNING CALL

25/12/2024

“Tiếp tục loay hoay”

Chứng khoán thế giới ổn định, thị trường dự đoán Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong tháng 1 và tháng 3. Chỉ số S&P 500 tăng 1.1% và Dow Jones tăng 390 điểm trong phiên giao dịch ngắn ngày vào đêm Giáng sinh, ghi nhận mức tăng mạnh nhất trong ngày lễ này kể từ năm 2022. Nasdaq 100 dẫn đầu đà tăng với 1.3%, mức tăng mạnh nhất trong ngày Giáng sinh kể từ năm 2000. Phố Wall hiện đang tập trung vào triển vọng lãi suất, với **đa số dự đoán Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong tháng 1 và tháng 3.**

Thanh khoản cải thiện nhẹ, thị trường ổn định. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,260.36 (-2.4 điểm, -0.19%) với thanh khoản cải thiện và cao hơn so với trung bình 20 phiên. Các nhóm ngành có sự phân hóa. Khối ngoại mua ròng 45 tỷ. Thị trường có vẻ chỉ sẵn sàng tham gia tại vùng thấp và nhanh chóng chốt lời sớm khiến thị trường khó có thể duy trì được xu hướng bền và vượt được 1,300 ở thời điểm hiện tại. Bên cạnh đó, dòng tiền có xu hướng tìm kiếm những nhóm cổ phiếu nhỏ có câu chuyện riêng.

Chiến lược giao dịch: **Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.**

Nguyễn Thảo
☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 25/12/2024

Chứng khoán thế giới ổn định, thị trường dự đoán Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong tháng 1 và tháng 3

- Chỉ số S&P 500 tăng 1.1% và Dow Jones tăng 390 điểm trong phiên giao dịch ngắn ngày vào đêm Giáng sinh, ghi nhận mức tăng mạnh nhất trong ngày lễ này kể từ năm 2022. Nasdaq 100 dẫn đầu đà tăng với 1.3%, mức tăng mạnh nhất trong ngày Giáng sinh kể từ năm 2000. Phố Wall hiện đang tập trung vào triển vọng lãi suất, với đa số dự đoán Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong tháng 1 và tháng 3.
- Các thị trường châu Âu kết thúc phiên giao dịch cao hơn vào thứ Ba trong một phiên giao dịch ngắn trước thềm Giáng sinh. Chỉ số Stoxx 600 tăng 0.2%, với cổ phiếu công nghệ dẫn đầu đà tăng sau màn trình diễn mạnh mẽ của các cổ phiếu Mỹ vào thứ Hai. Chỉ số FTSE 100 của London và CAC 40 của Pháp cũng đóng cửa trong vùng dương.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 124 điểm, tương đương 0.3%, đóng cửa ở mức 39,037 điểm vào thứ Ba, đảo chiều đà tăng 1.2% trong phiên giao dịch trước đó. Tâm lý thị trường ảm đạm sau khi một ủy ban của chính phủ Mỹ vào thứ Hai không đạt được sự đồng thuận về các rủi ro an ninh quốc gia tiềm ẩn của thỏa thuận trị giá gần 15 tỷ USD của Nippon Steel của Nhật Bản để mua lại US Steel, khiến quyết định cuối cùng thuộc về Tổng thống Biden, người đã phản đối thỏa thuận này.
- Giá dầu thô WTI tăng lên khoảng 69.5 USD/thùng vào thứ Ba, đảo chiều đà giảm trong phiên giao dịch trước đó trong bối cảnh giao dịch thanh khoản thấp trước kỳ nghỉ lễ.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,260	-0.19%	2.08%	12.77%
S&P 500 Index	6,040	1.10%	1.18%	27.03%
Dow Jones Index	43,297	0.91%	-2.26%	15.81%
GP 100	8,137	0.42%	-1.66%	5.33%
Nikkei 225	39,009	-0.07%	0.59%	17.31%
SHCOMP Index	3,394	1.26%	3.98%	16.26%
STOXX 600	504	0.18%	-0.23%	5.26%
KOSPI Index	2,441	-0.06%	-3.17%	-6.23%
Hang Seng	20,098	1.08%	2.53%	20.89%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	74	1.31%	-2.12%	-6.94%
WTI	70	1.24%	-1.60%	-4.70%
Gasoline	196	1.06%	-4.97%	-8.04%
Natural gas	4	7.93%	26.11%	51.19%
Coal	127	0.00%	-10.27%	-12.89%
Gold	2,617	0.17%	-0.31%	27.46%
China HRC	3,474	-0.20%	-1.73%	-14.85%
Steel rebar	3,246	0.43%	-2.11%	-19.01%
BDI index	994	0.40%	-35.33%	-52.53%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	108	0.20%	0.65%	6.45%
USD/VND	25,443	-0.01%	-0.11%	-4.71%
EUR/USD	1	0.07%	-0.85%	-5.47%
USD/JPY	157	0.04%	-1.85%	-9.41%
USD/CNY	7	0.01%	-0.67%	-2.18%
USD/GPB	1	-0.03%	0.20%	1.18%
USD/KRW	1,458	-0.44%	-3.99%	-10.64%
USD/AUD	2	0.04%	4.33%	9.02%
USD/CAD	1	-0.06%	-2.63%	-7.71%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 25/12/2024

Thanh khoản cải thiện nhẹ, thị trường ổn định

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,260.36	14.76	-2.40	-0.19	501	12,026
HNX INDEX	228.36	16.59	-0.15	-0.07	60	984

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	0.2	4.0	40.3	1.4	255.9	4.0	130,527.4
Bảo hiểm	-0.7	16.1	28.2	28.9	17.0	1.7	52,226.0
Bất động sản	-0.6	-3.1	-7.6	-5.6	13.4	1.2	682,727.4
Công nghệ Thông tin	0.3	11.9	75.0	76.0	34.8	6.8	240,259.0
Dầu khí	-0.7	-2.2	4.0	3.7	21.9	2.4	61,973.0
Dịch vụ tài chính	-0.7	1.8	7.0	8.7	21.7	1.8	193,890.6
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3	-0.7	-4.0	-4.9	14.9	1.8	287,638.3
Du lịch và Giải trí	-0.6	2.6	36.6	39.2	n.a	35.1	132,029.7
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.6	2.2	11.9	11.5	15.5	1.8	146,227.5
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.1	4.5	20.1	21.6	16.7	2.0	62,708.7
Hóa chất	0.5	1.8	31.3	36.1	27.6	2.1	233,858.6
Ngân hàng	-0.2	2.0	18.2	19.3	10.2	1.7	2,078,814.5
Ô tô và phụ tùng	-0.1	3.3	0.2	0.8	17.7	1.2	14,648.5
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	2.4	2.3	4.0	34.5	1.5	219,639.2
Thực phẩm và đồ uống	-0.1	1.8	1.3	1.8	25.2	2.7	437,658.6
Truyền thông	6.2	82.0	59.4	65.0	53.5	1.8	3,411.0
Xây dựng và Vật liệu	0.3	4.7	-0.6	-0.7	25.6	1.4	124,895.1
Y tế	-1.3	7.7	17.0	20.2	15.9	2.2	40,516.2

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	12/24/2024	12/23/2024	TB 20 phiên
Truyền thông	120.89	202	91	75
Bất động sản	97.97	2,887	1,458	1,913
Hóa chất	72.80	1,031	597	710
Dịch vụ tài chính	52.79	1,217	797	1,371
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	47.89	1,021	690	715
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	33.33	199	149	151
Xây dựng và Vật liệu	18.24	658	557	568
Thực phẩm và đồ uống	13.68	828	728	784
Dầu khí	11.20	85	77	89
Du lịch và Giải trí	8.88	242	222	169
Tài nguyên Cơ bản	6.41	604	568	743
Ngân hàng	3.12	1,696	1,644	2,150
Ô tô và phụ tùng	-2.6	181	186	131
Công nghệ Thông tin	-5.9	507	538	894
Hàng cá nhân & Gia dụng	-12.6	230	264	261
Bảo hiểm	-27.1	44	61	63
Y tế	-34.5	63	96	78
Bán lẻ	-34.9	297	457	479

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

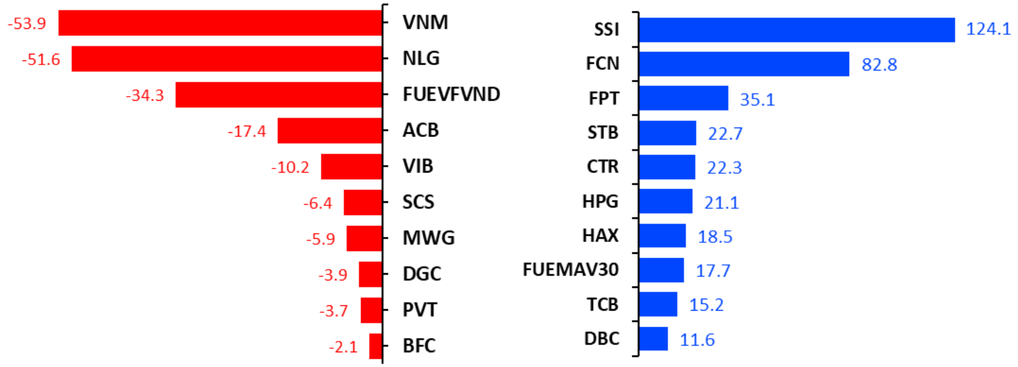
Theo dấu dòng tiền "cá mập" 25/12/2024

Khối ngoại mua ròng nhẹ nhóm dịch vụ tài chính và bán lẻ

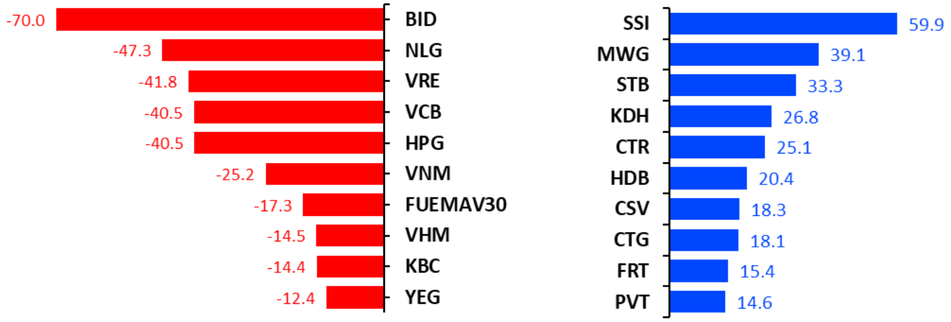
Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(30)	(80)	160	(79)
Tài nguyên Cơ bản	20	(41)	16	25
Truyền thông	-	(12)	12	0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3	45	(24)	(22)
Y tế	-	(2)	2	0
Hóa chất	(5)	34	(78)	44
Dịch vụ tài chính	110	73	(38)	(34)
Du lịch và Giải trí	(2)	8	499	(507)
Ngân hàng	54	(29)	29	(0)
Xây dựng và Vật liệu	107	31	(60)	30
Thực phẩm và đồ uống	(28)	(24)	37	(13)
Bán lẻ	(6)	55	(45)	(10)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	7	12	(16)	5
Hàng cá nhân & Gia dụng	4	(6)	6	0
Công nghệ Thông tin	40	(11)	(17)	27
Ô tô và phụ tùng	17	(2)	(11)	14
Bảo hiểm	(0)	4	(4)	(1)
Dầu khí	1	(12)	12	1
Tổng cộng	**292**	**43**	**478**	**(521)**

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Tin tức nổi bật 25/12/2024

PET ước lãi sau thuế 2024 tăng 57% YoY, kiên trì với mục tiêu phát triển bền vững

Năm 2024, PET ước doanh thu đạt 19,000 tỷ đồng (+10% YoY), lợi nhuận sau thuế đạt 218 tỷ đồng, tăng 57% YoY. Trong cơ cấu doanh thu, mảng phân phối chiếm 83%, tương đương khoảng 15,770 tỷ đồng, tiếp tục là lĩnh vực chủ lực của Công ty. Mảng dịch vụ dầu khí và catering phát triển mạnh mẽ, doanh thu cung ứng vật tư dầu khí gấp gần 2.2 lần nhờ hợp đồng lớn từ các dự án trọng điểm. Dịch vụ catering mở rộng ra các khu công nghiệp, bệnh viện và dự án lớn. **Năm 2025, chúng tôi kì vọng PET sẽ duy trì được tốc độ tăng trưởng bền vững, nhờ vào tập trung tối ưu hóa chi phí và mở rộng thị trường, củng cố quan hệ các đối tác lớn và đẩy mạnh chuyển đổi số.**

Xuất khẩu thủy sản hướng tới đạt mục tiêu 11 tỷ đô la Mỹ trong 2025

Mặc dù gặp nhiều khó khăn từ thị trường, logistics và nguồn nguyên liệu, ngành thủy sản vẫn đạt được kim ngạch xuất khẩu 10 tỉ đô la Mỹ với tôm và cá tra là hai trụ cột chính. Cụ thể, xuất khẩu tôm đạt 4 tỉ đô la Mỹ, tăng 16,7% còn cá tra đạt 2 tỉ đô la Mỹ, tăng 8,9% so vời cùng kỳ năm trước. Năm 2025, ngành thủy sản phải giải quyết các thách thức như thẻ vàng IUU, thích ứng với biến đổi khí hậu. Việc này sẽ cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân. **Với những tín hiệu tích cực như cải thiện nguồn nguyên liệu, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực chế biến sâu, ngành thủy sản hoàn toàn có thể vượt qua mốc 10 tỉ đô la Mỹ trong năm 2025, hướng tới mục tiêu 11 tỉ đô la Mỹ.**

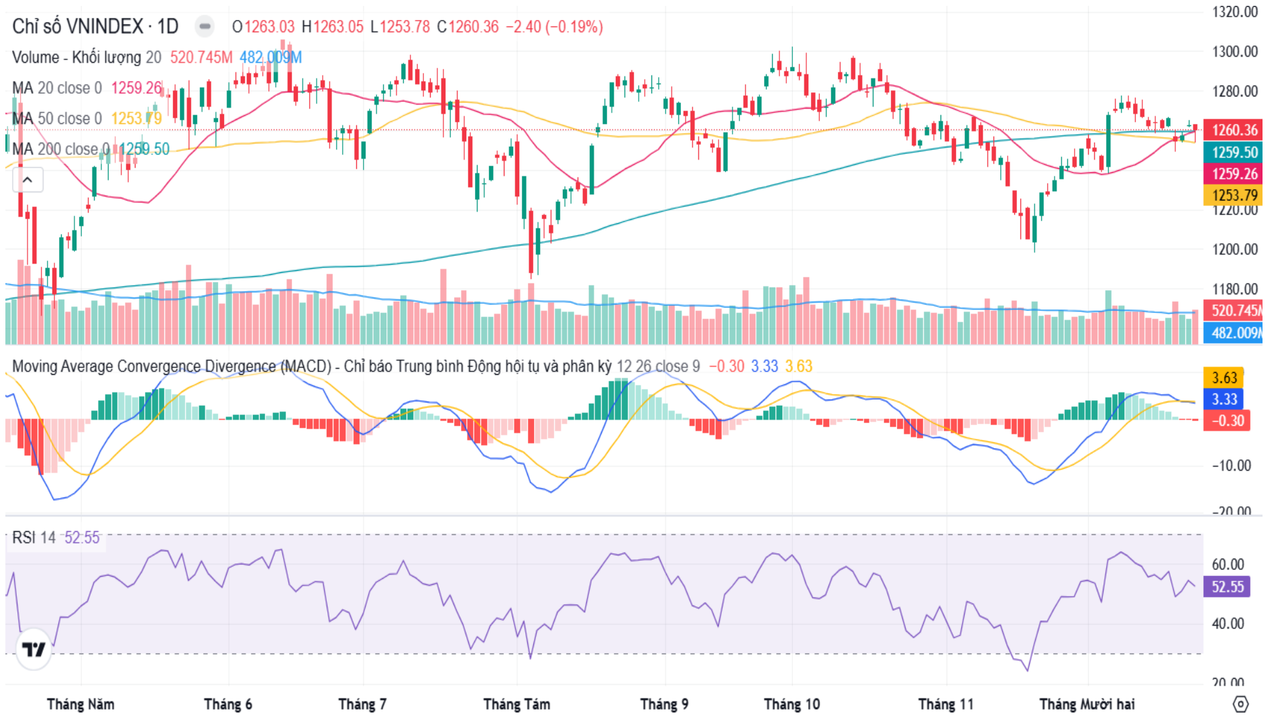
DCM lên kế hoạch lợi nhuận sau thuế sụt giảm nhẹ trong năm 2025.

Năm 2025, DCM đạt mục tiêu tổng doanh thu là 13,983 tỷ đồng, tăng 17.7% so với kế hoạch năm 2024, lợi nhuận sau thuế khá "khiêm tốn" đạt 774 tỷ đồng, giảm 2.6% so với kế hoạch năm 2024. Sản lượng kinh doanh bao gồm 759 nghìn tấn Urê, 120 nghìn tấn Đạm chức năng, 220 nghìn tấn NPK (PVCFC sản xuất), 120 nghìn tấn NPK (KVF sản xuất) và 280 nghìn tấn Phân bón tự doanh. **Chúng tôi đánh giá kế hoạch này khá thận trọng và kì vọng DCM có thể tăng trưởng lợi nhuận tốt hơn, nếu dự thảo Thuế VAT được thông qua, chi phí VAT được khấu trừ đầu vào từ 500-700 tỷ đồng, qua đó lợi nhuận có thể tăng mạnh.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 25/12/2024

Xu hướng: Hồi phục

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,260.36 (-2.4 điểm, -0.19%) với thanh khoản cải thiện và cao hơn so với trung bình 20 phiên. Thị trường có 163 mã xanh và 237 mã đỏ. Các nhóm ngành có sự phân hóa. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là FPT DGC TCB trong khi BID HPG VCB đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại mua ròng 45 tỷ đồng.
- Kỹ thuật: Thị trường tạo cây nến rút chân cho thấy lực cầu sẵn sàng tham gia tại vùng 1,250. Thanh khoản cải thiện và cao hơn trung bình 20 phiên cũng cho thấy tín hiệu tốt. MACD có dấu hiệu cắt xuống đường tín hiệu cho thấy động lượng giá yếu trong ngắn hạn. Thị trường có vẻ chỉ sẵn sàng tham gia tại vùng thấp và nhanh chóng chốt lời sớm khiến thị trường khó có thể duy trì được xu hướng bền và vượt được 1,300 ở thời điểm hiện tại. Bên cạnh đó, dòng tiền có xu hướng tìm kiếm những nhóm cổ phiếu nhỏ có câu chuyện riêng.
- Chiến lược: **Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn lưu ý 2 ngưỡng hỗ trợ và kháng cự quan trọng 1,200 -1,300.** Có thể mua gia tăng nhưng không nên quá 50% lượng cổ phiếu đang nắm giữ và ưu tiên chiến lược giao dịch ngắn hạn. Không nên tham gia nhóm cổ phiếu có tính thị trường quá nhiều khi VNINDEX vẫn chưa phản ứng rõ tại 2 ngưỡng hỗ trợ kháng cự trên.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích cực vượt vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,300
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,240

Danh mục cổ phiếu trading

24/12/2024 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
TCM	Giữ	46.2	49.5	46.2	7%	0%	47.9	22	3.68%	11/22/2024	
NHA	Giữ	28.1	30.8	28.1	10%	0%	28.8	19	2.49%	11/27/2024	
DRI	Giữ	12.9	14.4	12.10	12%	-6%	12.7	4	-1.55%	12/18/2024	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	SZC	43.5	45.7	35-38	5.06%	Giao dịch trên EMA 50 và kiểm định thành công vùng hỗ trợ 38. MACD có xu hướng cắt xuống đường tín hiệu. Nhà đầu tư có thể giải ngân một phần với SZC sau khi cổ phiếu kiểm định thành công vùng hỗ trợ giá 39. Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
2	SIP	84.5	88	76.00	4.14%	Đang kiểm định lại vùng hỗ trợ tương ứng EMA 50. Kháng cự mạnh tại vùng 88. Kì vọng SIP sẽ tích lũy thêm để tạo nền giá tốt thì nhịp tăng sẽ bền hơn, nhà đầu tư có thể giải ngân một phần tại nền giá thấp và chờ đợi phiên bùng nổ khối lượng để giải ngân tiếp tục . Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
3	POW	12.05	14	11.5	16.18%	POW hiện đang giao dịch dưới EMA 200 sau 2 phiên tăng mạnh nhờ vào thông tin từ ngành điện. Chờ đợi cổ phiếu điều chỉnh và bật tăng trở lại để mua mới.
4	SGP	28.4	34.7	27.5	22.18%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới
5	HDG	30	32.9	30	9.67%	Giá và thanh khoản vượt nền tích lũy chặt, cần chờ đợi điều chỉnh để có thể tham gia. Ngoài ra, nhiều dự án bds của HDG đang được kỳ vọng được gỡ pháp lý, mảng điện được hỗ trợ bởi nhiều chính sách gần đây như luật điện lực sửa đổi, DPPA,…
6	IMP	48.5	57	43	17.53%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới
7	GIL	22.7	25.4	22	11.89%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới
8	DBC	28.9	31.25	26.9	8.13%	Dòng tiền có xu hướng đổ vào và giá cải thiện tốt. Kì vọng sẽ có nhiều hơn những phiên như vậy để chắc chắn về xu hướng tăng.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MSN	74.5	78.9	70.7	6%	-5%	78.9	9	5.91%	08/09/2024	08/22/2024	4.84%
REE	66.9	73.8	64.6	10%	-3%	68.6	17	2.54%	08/12/2024	09/04/2024	3.70%
DHC	37.4	40.8	35.8	9%	-4%	37.5	18	0.27%	08/12/2024	09/05/2024	3.08%
VGT	15.2	17.9	14.5	18%	-5%	14.5	9	-4.61%	08/23/2024	09/05/2024	-1.33%
VHC	72.7	80	71.4	10%	-2%	71.4	2	-1.79%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
DPR	41.5	45.8	40.3	10%	-3%	40.3	2	-2.89%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
NTP	65.9	72.9	64.3	11%	-2%	64.3	5	-2.43%	12/13/2024	12/19/2024	-0.63%
MWG	60.7	66.5	59.8	10%	-1%	59.8	4	-1.48%	12/16/2024	12/19/2024	-0.72%
ACB	24.8	27.3	24.8	10%	0%	24.8	0	0.00%	12/20/2024	11/22/2024	2.39%
Hiệu quả trung bình							11	**0.78%**			**0.19%**

Sự kiện nổi bật

December 2024

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
1	2 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	3 Số lượng cơ hội việc làm JOLTs của Mỹ tháng 10	4 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	5 Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Powell	6 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12 _FTSE công bố danh mục	7
8	9	10	11 Tỷ lệ lạm phát lõi của Mỹ (hàng tháng, hàng năm) tháng 11	12 Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Mỹ hàng tháng tháng 11	13 Vaneck công bố danh mục	14
15	16	17 Doanh số bán lẻ của Mỹ hàng tháng tháng 11	18 Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ tháng 11	19 Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F2412)	20 _ Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Thu nhập cá nhân của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục	21
22	23	24 Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền của Mỹ hàng tháng tháng 11	25	26	27 Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Q4 và 2024	28
29	30	31	1	2 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)	3	4

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.